

BẢNG BÁO GIÁ VĂN PHÒNG PHẨM

STT	TÊN SẢN PHẨM	QUY CÁCH	ĐƠN VỊ TÍNH	ĐƠN GIÁ (vnd)
GIẤY PHOTO, GIẤY IN LIÊN TỤC				
1	Giấy bãi bằng vàng	1ram/xấp	ram	41,000
2	Giấy bãi bằng trắng	1ram/xấp	ram	41,000
3	Giấy Excell A4 70	1ram/xấp	ram	46,000
4	Giấy Excell A5 70	1ram/xấp	ram	24,500
5	Giấy Excell A4 80	1ram/xấp	ram	53,000
6	Giấy Excell A5 80	1ram/xấp	ram	28,500
7	Giấy A+ Plus 70 A4	5ram/thùng	ram	53,500
8	Giấy IK Plus 70 A4	5ram/thùng	ram	56,500
9	Giấy Supreme 70 A3	5ram/thùng	ram	120,000
10	Giấy Supreme 70 A4	5ram/thùng	ram	57,500
11	Giấy Paper one 70 A4	5ram/thùng	ram	59,000
12	Giấy Paper one 80 A4	5ram/thùng	ram	68,500
13	Giấy Paper one 70 A3	5ram/thùng	ram	00,000
14	Giấy Paper one 80 A3	5ram/thùng	ram	140,000
15	Giấy Double A 70 A4	5ram/thùng	ram	54,000
16	Giấy Double A 80 A4	5ram/thùng	ram	72,000
17	Giấy Double A 80 A3	5ram/thùng	ram	148,000
18	Giấy fort màu 70 A4	5ram/thùng	ram	65,000
19	Giấy fort màu 80 A4	5ram/thùng	ram	75,000
20	Giấy fort ĐL 100 A4	5ram/thùng	ram	90,000
21	Giấy fort ĐL 120 A4	5ram/thùng	ram	104,000
22	Giấy in liên tục 1liên (210x279)	Liên Sơn	ram	159,000
23	Giấy in liên tục 2-5liên (210x279)	Liên Sơn	ram	297,000
24	Giấy liên tục 1 liên (240x279)	Liên Sơn	ram	199,000
25	Giấy in liên tục 2-5liên (240x279)	Liên Sơn	ram	337,000
GIẤY BÌA, DECAL, GIẤY FAX, GIẤY THAN, BÌA KIỀNG				
26	Giấy bìa thái A4	100 tờ/xấp	xấp	34,000
27	Giấy bìa thái A3	100 tờ/xấp	xấp	68,000
28	Giấy bìa thái A3 lớn	100 tờ/xấp	xấp	90,000
29	Giấy bìa thơm A4 dày	100 tờ/xấp	xấp	65,000
30	Giấy bìa thơm A4 mỏng	250 tờ/xấp	xấp	65,000
31	Giấy decal A4 vàng	100 tờ/xấp	xấp	68,000
32	Giấy decal A4 xanh	100 tờ/xấp	xấp	65,000
33	Giấy decal A4 Da bò	100 tờ/xấp	xấp	75,000

34	Giấy ảnh glossy decal A4	100 tờ/xấp	xấp	70,000
35	Giấy ảnh glossy 135 1 mặt A4	100 tờ/xấp	xấp	85,000
36	Giấy ảnh glossy 180 1 mặt A4	50 tờ/xấp	xấp	60,000
37	Giấy ảnh glossy 230 1 mặt A4	50 tờ/xấp	xấp	65,000
38	Giấy ảnh glossy 200 2 mặt A4	50 tờ/xấp	xấp	85,000
39	Giấy ảnh glossy 230 2 mặt A4	50 tờ/xấp	xấp	90,000
40	Giấy thuốc 140 2 mặt (in màu)	100 tờ/xấp	xấp	80,000
41	Giấy tomy các số	10 tờ/xấp	xấp	8,000
42	Giấy fax Sakura	thùng	cuộn	17,000
43	Giấy than 2 mặt	100 tờ/xấp	xấp	26,800
44	Giấy than Kokusai	100 tờ/xấp	xấp	53,500
45	Giấy than Gstar	100 tờ/xấp	xấp	54,500
46	Giấy than Horse	100 tờ/xấp	xấp	90,000
47	Giấy bấm giá trắng	10 cuộn/cây	cuộn	3,000
48	Giấy bìa kiếng A4 12ĐB	100 tờ/xấp	xấp	55,000
49	Giấy bìa kiếng A4 15ĐB	100 tờ/xấp	xấp	65,000
50	Giấy bìa kiếng A3 15ĐB	100 tờ/xấp	xấp	129,000

BÚT BI, BÚT LÔNG KIM CÁC LOẠI

51	Bút bi TL08	20 cây/hộp	cây	1,900
52	Bút bi TL034	20 cây/hộp	cây	1,900
53	Bút bi TL027	20 cây/hộp	cây	2,500
54	Bút bi TL031	20 cây/hộp	cây	5,800
55	Bút bi TL036	10 cây/hộp	cây	7,000
56	Bút bi Platinum BP18	20 cây/hộp	cây	3,000
57	Bút bi Platinum BP14	30 cây/hộp	cây	2,400
58	Bút bi Lancer	50 cây/hộp	cây	3,500
59	Bút cắm bàn TL PH02	2 cây/bộ	bộ	12,000
60	Bút cắm bàn TL PH02	2 cây/bộ	bộ	12,000
61	Bút cắm bàn BN SP01	12 cây/hộp	cây	4,500
62	Bút gel B03 Hi-Master	12 cây/hộp	cây	6,500
63	Bút gel 04 - Dream me	20 cây/hộp	cây	4,800
64	Bút gel 09 - Mastership	12 cây/hộp	cây	7,500
65	Bút gel 015	12 cây/hộp	cây	5,000
66	Bút gel 016	12 cây/hộp	cây	4,500
67	Bút gel MINI 0.5	12 cây/hộp	cây	3,000
68	Bút nước Uniball UB150	12 cây/hộp	cây	12,000
69	Bút Zebra F301	12 cây/hộp	cây	21,000
70	Ruột bút zebra F301	12 cây/hộp	cây	10,000

71	Bút ký rất êm UNI SXN217 (chính hãng)	12 cây/hộp	cây	51,000
72	Bút nước Uniball UB150 (chính hãng)	12 cây/hộp	cây	29,000
73	Bút lông bi RB03 Inova	12 cây/hộp	cây	13,500
74	Bút bi TL 058 Bizner	hộp	cây	48,000
75	Ruột bút bi Bizner	hộp	cây	8,000

DẠ QUANG, BÚT LÔNG BẢNG, BÚT LÔNG DẦU

76	Bút dạ quang TL HL03	5 cây/hộp	cây	6,000
77	Bút dạ quang TL HL06	10 cây/hộp	cây	7,000
78	Bút dạ quang TL HL07	10 cây/hộp	cây	7,000
79	Bút dạ quang Lancer	12 cây/hộp	cây	7,000
80	Bút lông bảng WB 02	20 cây/hộp	cây	4,500
81	Bút lông bảng WB 03	12 cây/hộp	cây	6,000
82	Bút lông dầu PM09	12 cây/hộp	cây	7,800
83	Bút lông dầu PM04(ghi đĩa)	12 cây/hộp	cây	7,800
84	Bút lông dầu Pilot sọc	12 cây/hộp	cây	5,000
85	Bút lông dầu Zebra	10 cây/hộp	cây	4,000

BÚT CHÌ, BÚT XÓA, GÔM, RUỘT CHÌ, CHUỐT CHÌ, LAU BẢNG

86	Bút chì gỗ Lancer 2B -> 6B	12 cây/hộp	cây	4,000
87	Bút chì vàng Gstar	12 cây/hộp	cây	2,000
88	Bút chì bấm UNI 208 zin	12 cây/hộp	cây	35,000
89	Bút chì bấm Pentel AX105	12 cây/hộp	cây	9,000
90	Bút chì bấm Pentel A125T	12 cây/hộp	cây	12,500
91	Bút chì bấm Pentel 255	12 cây/hộp	cây	15,500
92	Bút chì bấm platinum M14	12 cây/hộp	cây	9,000
93	Bút chì bấm platinum tự động M20	12 cây/hộp	cây	20,000
94	Bút chì bấm platinum MT80 0.5 0.7 0.9	12 cây/hộp	cây	57,000
95	Ruột chì platinum LK25	hộp	hộp	13,000
96	Ruột chì platinum LK40	hộp	hộp	16,000
97	Ruột chì bấm Yoyo	hộp	hộp	4,000
98	Chuốt chì Thiên Long	cái	cái	2,000
99	Chuốt chì SDI (tem)	cái	cái	4,000
100	Bút xóa platinum	12 cây/hộp	cây	12,000
101	Bút xóa TL CP05	12 cây/hộp	cây	12,000
102	Bút xóa TL CP02	12 cây/hộp	cây	16,800
103	Bút xóa gangy K-310	12 cây/hộp	cây	23,500
104	Xóa kéo TL CT03	10 cái/hộp	cái	16,000
105	Xóa kéo plus WH505	10 cái/hộp	cái	18,000
106	Ruột xóa kéo plus WH505	12 cây/hộp	cây	13,500

107	Gôm pentel nhỏ	cục	3,500
108	Gôm pentel trung	cục	5,400
109	Gôm pentel lớn	cục	16,000
110	Gôm pentel KW-trio	cục	3,000
111	Gôm đen Deli	cục	3,500
112	Gôm Horse ABC, hình thú	cục	1,500
113	Lau bảng học sinh	cái	9,000

BÌA CÁC LOẠI

114	Bìa lá A4 loại 1 TL	50 cái/xấp	cái	1,500
115	Bìa lá F4 loại 1 TL	50 cái/xấp	cái	2,300
116	Bìa lá A4 loại 1 Plus	10 cái/xấp	cái	2,500
117	Bìa lá F4 loại 1 Plus	10 cái/xấp	cái	3,000
118	Bìa nút A5 TL	12 cái/xấp	cái	2,000
119	Bìa nút A4	12 cái/xấp	cái	3,200
120	Bìa nút F4	12 cái/xấp	cái	3,600
121	Bìa còng nhựa 2F5		cái	14,000
122	Bìa còng nhựa 3F5		cái	16,900
123	Bìa còng nhựa Dring 4F		cái	25,000
124	Bìa còng Simili 3F5		cái	17,900
125	Bìa còng 5,7P 1 mặt		cái	19,500
126	Bìa còng 5,7P 2 mặt		cái	20,000
127	Bìa còng 5,7P 2 mặt TL		cái	35,200
128	Bìa còng 5,7P 1 mặt Kokuyo		cái	39,000
129	Bìa còng 5,7P 2 mặt ABBA		cái	44,000
130	Bìa còng kiếng 5cm		cái	44,000
131	Bìa còng kiếng 7cm		cái	47,000
132	Bìa còng kiếng 10cm		cái	52,000
133	Bìa hộp simili 5cm		cái	19,000
134	Bìa hộp simili 7cm		cái	21,000
135	Bìa hộp simili 10cm		cái	24,800
136	Bìa hộp simili 15cm		cái	27,000
137	Bìa hộp simili 20cm		cái	30,000
138	Bìa 20 lá A4		cái	18,000
139	Bìa 40 lá A4		cái	23,000
140	Bìa 60 lá A4		cái	45,000
141	Bìa 80 lá A4		cái	42,000
142	Bìa 100 lá A4		cái	47,000
143	Bìa 20 lá A4 loại 1		cái	25,000

144	Bìa 40 lá A4 loại 1		cái	37,000
145	Bìa 60 lá A4 loại 1		cái	48,000
146	Bìa 80 lá A4 loại 1		cái	60,000
147	Bìa 100 lá A4 loại 1		cái	72,000
148	Bìa 1 kẹp King-Star		cái	21,000
149	Bìa 1 kẹp Plus		cái	24,000
150	Bìa 2 kẹp XPY		cái	26,000
151	Bìa trình ký đôi A4		cái	13,500
152	Bìa trình ký đơn A4		cái	12,000
153	Bìa trình ký mica A4		cái	22,000
154	Bìa trình ký mica A5		cái	18,000
155	Bìa lỗ A4	100 cái/xấp	xấp	32,000
156	Bìa lỗ A4 TL viền	10 cái/xấp	xấp	7,000
157	Bìa lỗ A4 TL không viền	100 cái/xấp	xấp	65,000
158	Bìa lỗ A4 Plus	10 cái/xấp	xấp	14,000
159	Bìa acco TL	10 cái/xấp	xấp	4,800
160	Bìa cây plus	10 cái/xấp	xấp	5,800
161	Bìa cột 3 dây 7P		cái	9,000
162	Bìa cột 3 dây 8P (loại 1)		cái	10,500
163	Bìa cột 3 dây 10P		cái	11,000
164	Bìa cột 3 dây 10P (loại 1)		cái	12,500
165	Bìa cột 3 dây 15P		cái	13,000
166	Bìa cột 3 dây 15P (loại 1)		cái	14,500
167	Bìa cột 3 dây 20P		cái	15,000
168	Bìa cột 3 dây 20P (loại 1)		cái	16,500

BẮM KIM, BẮM LỖ, KIM BẮM

169	Bấm kim 10 KW trio 5270 (chính hãng)	12 cái/hộp	cái	18,000
170	Bấm kim 10 KW trio 5106 (chính hãng)	12 cái/hộp	cái	22,000
171	Bấm kim 10 Plus (chính hãng)	10 cái/hộp	cái	27,000
172	Bấm kim SDI		cái	22,000
173	Bấm kim 3 Eagle		cái	28,000
174	Bấm kim 3 TL		cái	28,000
175	Bấm kim 3 xoay		cái	41,500
176	Bấm kim lớn KW Trio 50SA (chính hãng)		cái	270,000
177	Bấm kim lớn KW Trio 50LA (chính hãng)		cái	390,000
178	Bấm lỗ Eagle 837		cái	35,000
179	Bấm lỗ KW Trio 912 (chính hãng)		cái	52,000
180	Bấm lỗ KW Trio 978 (chính hãng)		cái	90,000

181	Bấm lỗ KW Trio 9670 (chính hãng)		cái	255,900
182	Kim bấm 10 plus (chính hãng)	20 hộp/lốc	hộp	3,000
183	Kim bấm KW Trio 10 (chính hãng)	20 hộp/lốc	hộp	2,500
184	Kim bấm KW Trio 24/6 (chính hãng)	20 hộp/lốc	hộp	5,000
185	Kim bấm KW Trio 23/8 (chính hãng)	20 hộp/lốc	hộp	14,500
186	Kim bấm KW Trio 23/10 (chính hãng)	20 hộp/lốc	hộp	16,700
187	Kim bấm KW Trio 23/13 (chính hãng)	20 hộp/lốc	hộp	18,000
188	Kim bấm KW Trio 23/15 (chính hãng)	20 hộp/lốc	hộp	20,000
189	Kim bấm KW Trio 23/17 (chính hãng)	20 hộp/lốc	hộp	22,400
190	Kim bấm KW Trio 23/20 (chính hãng)	20 hộp/lốc	hộp	25,500
191	Kim bấm KW Trio 23/23 (chính hãng)	20 hộp/lốc	hộp	28,500
192	Gỡ kim KW Trio 508 (chính hãng)	20 cái/hộp	cái	8,000

KẸP BƯỚM, KẸP ACCO

193	Kẹp bướm 15mm	12 cái/hộp	cái	4,000
194	Kẹp bướm 19mm	12 cái/hộp	hộp	5,000
195	Kẹp bướm 25mm	12 cái/hộp	hộp	7,000
196	Kẹp bướm 32mm	12 cái/hộp	hộp	9,500
197	Kẹp bướm 41mm	12 cái/hộp	hộp	16,000
198	Kẹp bướm 51mm	hộp	hộp	22,500
199	Kim kẹp giấy C62	10 hộp/lốc	hộp	3,000
200	Kim kẹp giấy C32	10 hộp/lốc	hộp	3,500
201	Kim kẹp giấy C82	10 hộp/lốc	hộp	4,000
202	Kẹp acco nhựa	50 cái/hộp	hộp	15,000
203	Kẹp acco sắt	50 cái/hộp	cái	21,000

BĂNG KEO CÁC LOẠI

204	Băng keo trong, đục 4F8 60Y	6 cuộn/cây	cuộn	9,000
205	Băng keo trong, đục 4F8 80Y	6 cuộn/cây	cuộn	10,000
206	Băng keo trong, đục 4F8 100Y	6 cuộn/cây	cuộn	12,000
207	Băng keo giấy 1F2	24 cuộn/cây	cuộn	3,000
208	Băng keo giấy 2F4	12 cuộn/cây	cuộn	5,000
209	Băng keo giấy 4F8	6 cuộn/cây	cuộn	9,500
210	Băng keo 2 mặt 1F	30 cuộn/cây	cuộn	2,000
211	Băng keo 2 mặt 2F4	12 cuộn/cây	cuộn	5,000
212	Băng keo 2 mặt 3F6	8 cuộn/cây	cuộn	6,000
213	Băng keo 2 mặt 4F8	6 cuộn/cây	cuộn	8,500
214	Băng keo simili 2F4	12 cuộn/cây	cuộn	5,000
215	Băng keo simili 3F	10 cuộn/cây	cuộn	6,000
216	Băng keo simili 3F6	8 cuộn/cây	cuộn	7,000

217	Băng keo simili 4F8	6 cuộn/cây	cuộn	9,000
218	Băng keo văn phòng 1F8	10 cuộn/cây	cuộn	1,800
219	Băng keo trong 1F2 80Y	24 cuộn/cây	cuộn	4,000
220	Băng keo trong 2F4 80Y	12 cuộn/cây	cuộn	7,000
221	Băng keo mouse 2F4	cây	cuộn	11,000
222	Băng keo mouse 4F8	cây	cuộn	22,000

CẮT KEO, DAO, KÉO, KỆ

223	Cắt keo Sunny 2001 (nhỏ)	cái/hộp	cái	11,000
224	Cắt keo Sunny 2003 (trung)	cái/hộp	cái	16,000
225	Cắt keo Sunny 2003 (lớn)	cái/hộp	cái	35,000
226	Cắt keo 5F	cái/hộp	cái	16,000
227	Cắt keo 7F	cái/hộp	cái	25,500
228	Dao rọc giấy SDI 0404 (nhỏ)	cái/hộp	cái	11,000
229	Dao rọc giấy SDI 0423 (lớn)	cái/hộp	cái	18,000
230	Lưỡi dao SDI nhỏ		hộp	10,000
231	Lưỡi dao SDI lớn		hộp	15,000
232	Kéo nhỏ		cái	8,000
233	Kéo trung		cái	11,000
234	Kéo lớn		cái	15,000
235	Cây ghim giấy		cây	11,500
236	Kệ rỗ xéo 1 ngăn		cái	12,000
237	Kệ rỗ xéo 1 ngăn ráp		cái	18,000
238	Kệ rỗ xéo 2 ngăn ráp		cái	30,000
239	Kệ rỗ xéo 3 ngăn ráp		cái	37,000
240	Kệ viết 168		cái	29,000
241	Kệ viết 179		cái	33,000
242	Kệ viết 174		cái	37,000
243	Kệ namecard		cái	12,000
244	Kệ chức vụ nhỏ		cái	9,000
245	Kệ catalogue A4		cái	42,000
246	Kệ nhựa 2 tầng		cái	45,000
247	Kệ mica 2 tầng		cái	82,000
248	Kệ mica 3 tầng		cái	120,000

BAO THƯ CÁC LOẠI, PHÂN TRANG, GIẤY NOTE

249	Bao thư sọc thường	10 cái/xấp	cái	210
250	Bao thư sọc 11x17	10 cái/xấp	cái	350
251	Bao thư trắng 12x18	50 cái/xấp	cái	260
252	Bao thư trắng 12x22	50 cái/xấp	cái	300

253	Bao thư trắng, vàng A5 ĐL100	100 cái/xấp	cái	680
254	Bao thư trắng, vàng A4 ĐL100	100 cái/xấp	cái	1,000
255	Phân trang nhựa 12 số	10 xấp/túi	xấp	9,500
256	Phân trang nhựa 24 số	10 xấp/túi	xấp	24,000
257	Phân trang nhựa 31 số	10 xấp/túi	xấp	34,000
258	Giấy note 1.5x2 inch		xấp	2,650
259	Giấy note 2x3 inch		xấp	4,500
260	Giấy note 3x3 inch		xấp	6,000
261	Giấy note 3x4 inch		xấp	8,000
262	Giấy note 3x5 inch		xấp	9,500
263	Giấy note 3 màu		xấp	6,500
264	Giấy note 4 màu		xấp	8,000
265	Giấy note 5 màu		xấp	10,000
266	Giấy note nhựa/phân trang 5 màu		xấp	11,000

HỒ DÁN, THUỐC KẼ, TAMPON, MỰC DẤU, BẢNG TÊN

267	Keo dán nước Queen	12 chai/lốc	chai	3,000
268	Hồ khô Scotch	12 cây/hộp	cây	6,500
269	Thuốc dẻo 20cm		cây	1,900
270	Thuốc dẻo 30cm		cây	2,800
271	Thuốc mica TL 20cm		cây	3,000
272	Thuốc mica TL 30cm		cây	4,000
273	Tampon Horse		cái	18,000
274	Tampon Shiny		cái	42,000
275	Mực dấu Shiny		hộp	38,000
276	Mực dấu Horse (chính hãng)		hộp	8,200
277	Bảng tên dẻo + dây kẹp		bộ	3,000
278	Bảng tên dẻo + dây xoay		bộ	4,000
279	Bảng tên dẻo TQ + dây kẹp		bộ	5,000
280	Bảng tên dẻo TQ + dây xoay		bộ	6,000
281	Bảng tên cứng + dây kẹp		bộ	5,000
282	Bảng tên cứng + dây xoay		bộ	6,000
283	Bảng tên da + dây kẹp		bộ	7,500
284	Bảng tên da + dây xoay		bộ	8,500

MÁY TÍNH, PIN, ĐĨA, RUY BĂNG, FILM FAX

285	Máy tính casio 403T		cái	45,000
286	Máy tính casio DX-139		cái	65,000
287	Máy tính casio JS120L		cái	85,000
288	Máy tính casio MJ120		cái	130,000

289	Máy tính casio DS3018		cái	130,000
290	Máy tính casio HL122TV (chính hãng)		cái	215,000
291	Máy tính casio FX 500MS (chính hãng)		cái	245,000
292	Máy tính casio FX 570MS (chính hãng)		cái	295,000
293	Máy tính casio FX 570ES (chính hãng)		cái	365,000
294	Máy sạc pin Energizer 3A, 2A (chính hãng)		cái	172,000
295	Pin con ó đỏ	12 viên/hộp	viên	1,450
296	Pin maxcel 3A, 2A	40 viên/hộp	viên	3,000
297	Pin Energizer 3A, 2A	2 viên/vĩ	vĩ	13,500
298	Đĩa CD Bách việt		cái	3,500
299	Đĩa CD Kachi		cái	4,000
300	Đĩa CD Maxcel		cái	6,000
301	Đĩa DVD Kachi		cái	6,000
302	Đĩa DVD Maxcel		cái	9,000
303	Bao đĩa màu		cái	500
304	Bao đĩa nhựa sò		cái	4,000
305	Bao đĩa nhựa vuông		cái	3,000
306	Bao đĩa mica đơn		cái	4,000
307	Ruy băng LQ300 có tem		cái	51,900
308	Ruy băng LQ300 (chính hãng)		cái	95,000
309	Ruy băng LQ2170/2180		cái	98,000
310	Ruy băng LQ2170/2180 (loại 1)		cái	160,000
311	Filmfax panasonic KXFA52E (loại 1)		cuộn	70,000
312	Filmfax panasonic KXFA54E (loại 1)		cuộn	70,000
313	Filmfax panasonic KXFA57E (loại 1)		cuộn	70,000

TẬP SỔ CÁC LOẠI

314	Sổ bìa da CK1	mỏng	quyển	6,000
315	Sổ bìa da CK2	mỏng	quyển	7,400
316	Sổ bìa da CK5	mỏng	quyển	11,450
317	Sổ bìa da CK5	dày	quyển	15,000
318	Sổ bìa da CK7	mỏng	quyển	19,000
319	Sổ bìa da CK7	dày	quyển	23,000
320	Sổ bìa da CK8	mỏng	quyển	17,000
321	Sổ bìa da CK8	dày	quyển	24,900
322	Sổ bìa da CK9	mỏng	quyển	19,000
323	Sổ bìa da CK9	dày	quyển	28,000
324	Sổ bìa da A4 dày	dày	quyển	32,000
325	Sổ caro 15x20		quyển	18,000

326	Sổ caro 21x33		quyển	25,000
327	Sổ caro 25x35		quyển	27,900
328	Sổ caro 30x40		quyển	34,900
329	Sổ name card 80		quyển	15,000
330	Sổ name card 120		quyển	17,500
331	Sổ name card 160		quyển	20,600
332	Sổ name card 240		quyển	26,000
333	Sổ name card 320		quyển	31,000
334	Tập 96 trang conan	10 quyển/lóc	quyển	5,000
335	Tập 96 trang xì trum	10 quyển/lóc	quyển	6,800
336	Tập 200 trang đông hồ	5 quyển/lóc	quyển	9,000
337	Tập 96T Teen N	10 quyển/lóc	quyển	6,000
338	Tập 120T SV oly	5 quyển/lóc	quyển	8,500
339	Tập 96T SV 58N	10 quyển/lóc	quyển	7,500
340	Tập 96T Bon Sai & TP	10 quyển/lóc	quyển	5,000
341	Tập 96T OH YEAH	10 quyển/lóc	quyển	5,300
342	Tập 96T Baby Happy	8 quyển/lóc	quyển	7,500
343	Tập 96T Ngàn Hoa	20 quyển/lóc	quyển	3,500
344	Tập làng hương	20 quyển/lóc	quyển	4,000
345	Tập 96T hồn quê	20 quyển/lóc	quyển	4,500
346	Hóa đơn bán lẻ 1 liên		quyển	4,200
347	Hóa đơn bán lẻ 2 liên		quyển	11,000
348	Hóa đơn bán lẻ 3 liên		quyển	16,500
349	Giấy đề nghị tạm ứng		quyển	6,500
350	Biên nhận 2 liên		quyển	6,000
351	Vé gửi xe		quyển	3,500
352	Giấy giới thiệu tốt		quyển	6,000
353	Phiếu thu, chi 1 liên		quyển	3,500
354	Phiếu thu, chi 1 liên tốt		quyển	6,000
355	Phiếu thu, chi 2 liên		quyển	11,500
356	Phiếu thu, chi 3 liên		quyển	16,800
357	Phiếu nhập, xuất kho 1 liên 16x20		quyển	5,000
358	Phiếu nhập, xuất kho 2 liên 16x20		quyển	14,500
359	Phiếu nhập, xuất kho 3 liên 16x20		quyển	19,500
360	Phiếu nhập, xuất kho 1 liên 20x25		quyển	7,500
361	Phiếu nhập, xuất kho 2 liên 20x25		quyển	21,500
362	Phiếu nhập, xuất kho 3 liên 20x25		quyển	31,000
363	Hợp đồng lao động		tờ	900

GÁY LÒ XO

364	Gáy lò xo nhựa 6mm Ageless	200 cây/hộp	hộp	660
365	Gáy lò xo nhựa 8mm Ageless	200 cây/hộp	hộp	750
366	Gáy lò xo nhựa 10mm Ageless	100 cây/hộp	hộp	950
367	Gáy lò xo nhựa 12mm Ageless	100 cây/hộp	hộp	1,250
368	Gáy lò xo nhựa 14mm Ageless	100 cây/hộp	hộp	1,560
369	Gáy lò xo nhựa 16mm Ageless	100 cây/hộp	hộp	1,800
370	Gáy lò xo nhựa 18mm Ageless	100 cây/hộp	hộp	2,000
371	Gáy lò xo nhựa 20mm Ageless	50 cây/hộp	hộp	2,200
372	Gáy lò xo nhựa 22mm Ageless	50 cây/hộp	hộp	2,400
373	Gáy lò xo nhựa 28mm Ageless	50 cây/hộp	hộp	3,000
374	Gáy lò xo nhựa 32mm Ageless	50 cây/hộp	hộp	3,400
375	Gáy lò xo nhựa 38mm Ageless	50 cây/hộp	hộp	4,000
376	Gáy lò xo nhựa 45mm Ageless	50 cây/hộp	hộp	4,500
377	Gáy lò xo nhựa 51mm Ageless	50 cây/hộp	hộp	5,000

HÓA MỸ PHẨM

378	Khăn giấy hộp	5 hộp/lốc	hộp	19,500
379	Giấy cuộn An An	10 cuộn/bịch	cuộn	3,300
380	Giấy cuộn Sài Gòn, Kissme	10 cuộn/bịch	cuộn	2,150
381	Bao rác cuộn	3 cuộn/kg	kg	39,000
382	Bao xôp đen		kg	45,000
383	Lau sàn Sunlight, Gift	1000ml/chai	chai	28,000
384	Nước lau kính	580ml/chai	chai	20,000
385	Tẩy đa năng Sumo		chai	22,000
386	Xịt phòng Ami	280ml/chai	chai	34,000
387	Tẩy toilet Gift	700ml/chai	chai	25,000
389	Xịt muỗi Raid	600ml/chai	chai	62,000
390	Sáp đêm tiên		hộp	5,000